

Số: 3474/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 11 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Tiêu chí dự án trọng điểm và dự án trọng điểm nhóm C sử dụng vốn đầu tư công của tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Công văn số 1101/BKHĐT-TH ngày 27/2/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phê duyệt chủ trương chương trình và dự án đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 174/2015/NQ-HĐND ngày 10/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khoá XVI kỳ họp thứ 14 về việc ban hành tiêu chí dự án trọng điểm và dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh sử dụng vốn đầu tư công;

Xét đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1437/SKHĐT-TH ngày 03/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Tiêu chí dự án trọng điểm và dự án trọng điểm nhóm C sử dụng vốn đầu tư công của tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Giao các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan đến hoạt động đầu tư công tổ chức quản lý, triển khai thực hiện dự án đầu tư công có hiệu quả, đúng pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Các tổ CV;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đường

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

**TIÊU CHÍ DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM VÀ DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NHÓM C
SỬ DỤNG NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG CỦA TỈNH NGHỆ AN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

I. Tiêu chí dự án trọng điểm sử dụng nguồn vốn đầu tư công của tỉnh Nghệ An.

1. Dự án trọng điểm của tỉnh là dự án đầu tư độc lập hoặc cụm công trình liên kết chặt chẽ với nhau có tổng mức đầu tư theo từng ngành, lĩnh vực như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Ngành, lĩnh vực	Tổng mức đầu tư
1	a) Giao thông, bao gồm cầu, cảng biển, cảng sông và sân bay, đường sắt, đường quốc lộ (khi được phân cấp ủy quyền); b) Công nghiệp điện; c) Xây dựng khu nhà ở.	≥ 1.150
2	a) Giao thông, trừ các dự án quy định tại điểm a Mục 1 trên đây; b) Thủy lợi; c) Cấp thoát nước và công trình hạ tầng kỹ thuật; d) Kỹ thuật điện; đ) Bưu chính, viễn thông.	≥ 750
3	a) Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản; b) Vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên; c) Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới.	≥ 500
4	a) Y tế, văn hóa, giáo dục; b) Nghiên cứu khoa học, tin học, phát thanh, truyền hình; c) Kho tàng; d) Du lịch, thể dục thể thao; đ) Xây dựng dân dụng, trừ xây dựng khu nhà ở quy định tại điểm c Mục 1 trên đây.	≥ 400

2. Tiêu chí này được xác định để làm căn cứ tập trung chỉ đạo, điều hành các dự án trọng điểm trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của tỉnh Nghệ An.

II. Tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C sử dụng nguồn vốn đầu tư công của tỉnh Nghệ An.

1. Dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh là dự án nhóm C thuộc tiêu chí sau:

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPh

Dự án có tổng mức đầu tư theo các mức sau tùy thuộc vào nguồn vốn đầu tư công sử dụng bao gồm: nguồn ngân sách trung ương, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ (sau đây gọi tắt là vốn ngân sách Trung ương); Vốn cân đối ngân sách địa phương cấp tỉnh, vốn trái phiếu chính quyền địa phương, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương cấp tỉnh và các khoản vốn vay khác của ngân sách địa phương để đầu tư, vốn tín dụng đầu tư phát triển (sau đây gọi tắt là vốn ngân sách tỉnh); vốn cân đối ngân sách địa phương cấp huyện, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương cấp huyện (sau đây gọi tắt là vốn ngân sách cấp huyện); Vốn cân đối ngân sách địa phương cấp xã, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương cấp xã (sau đây gọi tắt là vốn ngân sách cấp xã) và ngành, lĩnh vực tương ứng, trường hợp dự án sử dụng nhiều nguồn vốn thì tính theo mức quy định của nguồn vốn thuộc cấp cao nhất, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Ngành, lĩnh vực	Tổng mức đầu tư				
		Dự án sử dụng vốn NS TW, NS tỉnh	Dự án sử dụng vốn NS cấp huyện		Dự án sử dụng vốn Ngân sách cấp xã	
			Các huyện, thành, thị (trừ 6 huyện núi cao)	6 huyện núi cao (Kỳ Sơn, Tương Dương, Con Cuông, Quế Phong, Quý Châu và Quý Hợp)	Các xã, phường, thị trấn (trừ các xã, phường, thị trấn của 6 huyện núi cao)	Các xã, phường, thị trấn của 6 huyện núi cao
1	a) Giao thông, bao gồm cầu, cảng biển, cảng sông và sân bay, đường sắt, đường quốc lộ (khi được phân cấp ủy quyền); b) Công nghiệp điện; c) Xây dựng khu nhà ở.	Từ 80 đến dưới 120	Từ 40 đến dưới 120	Từ 20 đến dưới 120	Từ 10 đến dưới 120	Từ 5 đến dưới 120
2	a) Giao thông, trừ các dự án quy định tại điểm a Mục 1 trên đây; b) Thủy lợi; c) Cấp thoát nước và công trình hạ tầng kỹ thuật; d) Kỹ thuật điện; đ) Bưu chính, viễn thông.	Từ 50 đến dưới 80	Từ 25 đến dưới 80	Từ 12 đến dưới 80	Từ 10 đến dưới 80	Từ 5 đến dưới 80

3	a) Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản; b) Vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên; c) Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới.	Từ 40 đến dưới 60	Từ 20 đến dưới 60	Từ 10 đến dưới 60	Từ 10 đến dưới 60	Từ 5 đến dưới 60
4	a) Y tế, văn hóa, giáo dục; b) Nghiên cứu khoa học, tin học, phát thanh, truyền hình; c) Kho tàng; d) Du lịch, thể dục thể thao; đ) Xây dựng dân dụng, trừ xây dựng khu nhà ở quy định tại điểm c Mục 1 trên đây.	Từ 30 đến dưới 45	Từ 15 đến dưới 45	Từ 7 đến dưới 45	Từ 10 đến dưới 45	Từ 5 đến dưới 45

2. Tiêu chí này được xác định để làm căn cứ ban hành quy trình, thủ tục, thẩm quyền ban hành chủ trương đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của tỉnh Nghệ An./.




UBND TỈNH NGHỆ AN